

Môi trường đối với vấn đề phát triển nhanh và bền vững

PHẠM THĂNG (*)

Ảnh Hòa Tấn



Năm 1844 khi viết “Bản thảo kinh tế- triết học” C. Mác đã cho rằng con người – xã hội- tự nhiên là một chỉnh thể thống nhất. Trong chỉnh thể thống nhất ấy thì tự nhiên là nguồn gốc sinh ra con người. Cho nên con người biết giữ gìn bảo vệ và quý trọng tự nhiên cũng có nghĩa là giữ gìn bảo vệ và quý trọng chính bản thân mình, và ngược lại. Chính C. Mác cũng cảnh báo về những hậu quả không lường trước đối với con người, xã hội do tự nhiên gây ra nếu con người có những hành vi ứng xử vô văn hóa đối với tự nhiên. Do vậy F.Ăngghen cũng khuyên con người hãy không nên quá tự hào về những “chiến thắng của con người đối với tự nhiên vì mỗi chiến thắng của con người

đều nhận được sự “trả thù” của tự nhiên”. Đáng tiếc lời cảnh tỉnh đó của C Mác, F Ăngghen đã không được con người quan tâm nhận thức đầy đủ.

Ngày 18 tháng 9 năm 2007 Ủy ban Liên chính phủ về thay đổi khí hậu của LHQ(IPCC) đã đăng tải một bản báo cáo, cùng thời điểm kỳ họp thứ 62 của ĐHĐLHQ, là một cảnh báo đầy bi quan. Báo *Independent* khẳng định nghiên cứu mới nhất của IPCC cho rằng nỗi lo sợ của thế giới về một viễn cảnh bi quan của môi trường sẽ trở thành hiện thực nhanh hơn những gì người ta đã dự báo.

Giáo sư Martin Party đồng chủ tịch nhóm soạn thảo báo cáo của IPCC cay đắng thừa nhận: “Cách

đây 10 năm chúng ta nói đến những tác hại của việc thay đổi môi trường sinh thái (thay đổi khí hậu) đối với con cháu chúng ta thì bây giờ những thay đổi ấy đang gây tác hại đến chính chúng ta”.

1. Thảm họa môi trường và những hậu quả có thể xảy ra

Lịch sử nhân loại đã chứng kiến sự biến mất của các nền văn minh Maya, Ai Cập, Lưỡng hà, La Mã, Champa... do nhiều nguyên nhân khác nhau trong đó nguyên nhân đáng kể là: môi trường... và điều gì đã xảy ra trong quá khứ của lịch sử, cũng rất có thể xảy ra trong hiện đại và tương lai, nếu chúng ta thiếu ý thức, thiếu hiểu biết về môi trường.

Theo dự báo nếu con người sống trên hành tinh này không thay đổi cách hành xử để làm cho trái đất tăng thêm 2°C, thì 2 tỷ người dân sẽ thiếu nước sinh hoạt, 30% loài động vật sẽ bị tuyệt chủng. Điều đáng sợ là hiện nay con người chỉ có 10% cơ hội để hạn chế nhiệt độ cần tăng thêm 2°C. Cũng theo ông Martin Parrrty con người nay không còn lựa chọn nào khác là phải thích nghi để sống chung với thay đổi khí hậu. Thực tế lại rất phũ phàng: những quốc gia chậm phát triển và người nghèo ở đó phải gánh chịu những điều tệ hại nhất, trong đó có VN. Tại khu vực châu Á, nếu thảm họa 2°C xảy ra, sẽ có khoảng 1 tỷ người không có nước sinh hoạt, sản lượng ngô và lúa sẽ giảm đi 5% ở Ấn Độ, sản lượng gạo sẽ giảm 12% ở Trung Quốc, nguy cơ lũ lụt ở vùng duyên hải tăng cao. Tại châu Phi sẽ có khoảng 600 triệu người thiếu nước sinh hoạt, đến năm 2020 sản lượng nông nghiệp sẽ giảm ½, diện tích đất cần cỗi tăng 8%, sinh vật tại Hạ Sahara có nguy cơ bị tuyệt chủng tăng thêm 10%. Ở Úc và Newzialan sẽ có từ 3 đến 5 ngàn người chết bệnh có liên quan đến nắng nóng. Đến năm 2030 khu vực nam Úc sẽ không đủ nước

(*) Tiến sĩ, Đại học kinh tế TP.HCM

sinh hoạt. Rạn san hô Great Barrier nổi tiếng sẽ bị bạc màu.

Châu Âu nhiệt độ ấm lên sẽ làm cho sản lượng lúa mì tăng 25% nhưng nước sinh hoạt sẽ bị thiếu hụt ¼. Nắng nóng, cháy rừng và thời tiết khắc nghiệt... sẽ diễn ra thường xuyên hơn. Đồng thời sẽ xuất hiện nhiều bệnh lạ. Tại Mỹ Latin có 77 triệu người thiếu nước sinh hoạt. Các dòng sông băng nhiệt đới sẽ biến mất. Rừng nhiệt đới sẽ trở thành hoang mạc, nguy cơ lũ lụt tăng cao ở những khu vực duyên hải có độ cao thấp hơn như ở El Salvador và Guyana. Ở Bắc Mỹ: sản lượng mùa màng có thể tăng lên 20% nhờ nhiệt độ ấm lên, tuy nhiên những hiện tượng thiên tai khủng khiếp như cơn bão Katrina sẽ gia tăng. Ở khu vực địa cực tốc độ tan chảy nhanh của lớp băng hà vĩnh cửu tăng lên 15%/năm. Tổng lượng băng hà sẽ giảm 20% điều đó làm cho cộng đồng người Inuit sẽ không thể sống theo tập tục của họ.

Các hòn đảo nhỏ trên thế giới sẽ bị nhấn chìm, 17 triệu dân các vùng duyên hải của VN sẽ bị thủy triều đe dọa sẽ không có nhà ở và đất canh tác. Nạn xâm lấn sẽ tàn phá mùa màng và hủy diệt môi trường sống của nhiều giống loài động, thực vật. Khối đất đá vĩnh cửu ở Sibia đã nóng chảy tạo ra lũ ống và gây ô nhiễm nặng cho khu vực vì cùng với lũ là các khí độc, độc tố sẽ thâm nhập môi trường.

Mọi người còn chưa quên sự kiện "màn khói giết người" xảy ra vào ngày 05 tháng 12 năm 1952 tại Anh. Hàm lượng SO_2 lên tới 35mg/m^3 , cao gấp 6 lần mức bình thường. Nồng độ bụi khói lên tới $4,5\text{mg/m}^3$, trong vòng 4-5 ngày đã có 4.000 người chết, 2 tháng sau đó số người chết lên tới 8.000 người, trong đó phần lớn là trẻ em và người già.

Theo dự báo của WB với đà tiến triển của giao thông vận tải, công nghiệp hóa đô thị hóa như hiện nay nếu không có những biện pháp

khắc phục hiệu quả thì đến năm 2030 môi trường sống sẽ bị ô nhiễm nặng nề, vượt mức bình thường từ 5 đến 11 lần. Sự ô nhiễm môi sinh đã, đang và sẽ ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người. Theo tính toán của WHO những gì con người đang kiếm được trong hoạt động kinh tế sẽ không đủ để cho họ chuộc lại những gì môi trường đã lấy đi từ sức khỏe của họ. Không dừng lại ở đó "hiệu ứng nhà kính", sự thay đổi khí hậu còn làm cho hiệu quả kinh tế của con người suy giảm thậm chí là con số âm.

Về sự kiện cây cỏ biến mất màu xanh tại khu công nghiệp Lê Minh Xuân TP.HCM mà báo *Người lao động* đã nêu ngày 4.10.2007 là một trong những bằng chứng sống động về việc mở rộng sản xuất mà không có biện pháp thích ứng để bảo vệ môi trường. Theo báo này hai hung thủ gây mất màu xanh của cây cỏ ở khu công nghiệp Lê Minh Xuân là Haxane và chloroform, đây là 2 chất dung môi dễ bay hơi nhưng lại ít tan trong nước. Dưới ánh nắng mặt trời chúng bị phân hủy và tạo ra chất gây nhiễm độc làm cho lá cây không còn màu xanh, trở nên trắng ngà. Ngoài ra chloroform có thể còn gây tổn thương cho gan, rối loạn nhịp tim. Haxane dễ gây ra những kích thích về mắt và hệ hô hấp, gây đau đầu và chóng mặt. Con người và gia súc hít phải, hoặc nuốt phải có thể gây nôn mửa, các bệnh về phổi và lâu dài sẽ dẫn tới ung thư. Sau thời gian nghiên cứu xét nghiệm các mẫu bùn, đất, nước thải, không khí và lá cây ở khu vực cây cỏ bị biến mất màu xanh tại khu công nghiệp Lê Minh Xuân, Huyện Bình Chánh – TP.HCM, GS. TS. Lê Xuân Bá, Viện trưởng Viện khoa học công nghệ và môi trường đã tiết lộ một phần kết luận đáng sợ: "Người dân ở khu vực này đang hàng ngày phải sống đối diện với tử thần". Đây là hậu quả tất yếu của sự mở cửa bùng nổ sản xuất thiếu kiểm soát và thiếu những giải

pháp đồng bộ, hỗ trợ đi kèm. Hoặc có khi có giải pháp nhưng lại thiếu biện pháp kiên quyết. Hoặc phiến diện khi chỉ chú trọng đến hiệu quả kinh tế trước mắt. Đó là trường hợp tháng 6 năm 2006 có chủ trương chính sách không bắt buộc các khu công nghiệp phải xây dựng nhà máy xử lý nước thải tập trung, nếu chưa lấp đầy 50% diện tích. Chủ trương này thực chất là kêu gọi đầu tư. Tuy nhiên nó đã được các nhà đầu tư khai thác triệt để vì nó là "hành lang pháp lý an toàn" cho họ "vô tư" xả chất thải vô tội vạ. Chủ trương này được coi là nguyên nhân của hậu quả là cho đến nay còn nhiều khu công nghiệp tập trung đã lấp đầy phần lớn diện tích nhưng vẫn chưa có nhà máy xử lý chất thải tập trung đạt yêu cầu.

Vì vậy đã đến lúc cần phải nghiêm túc thực sự coi trọng chất lượng môi trường sống bên cạnh việc đẩy mạnh tăng trưởng kinh tế. Nếu không như vậy kết quả của việc tăng trưởng kinh tế sẽ trở nên vô nghĩa vì tăng trưởng kinh tế không gắn liền với phát triển kinh tế, thậm chí tăng trưởng mà không phát triển sẽ là thảm họa. Vì vậy hàm ý của việc phát triển bền vững là phải gắn chặt tăng trưởng kinh tế với bảo vệ môi trường.

2. Ý thức môi trường

Ý thức môi trường được coi là toàn bộ hiểu biết, quan niệm của con người và xã hội về tự nhiên, về mối quan hệ giữa con người và tự nhiên, về vị trí của con người trong tự nhiên.

Ý thức môi trường xét về trình độ và hình thức thể hiện bao gồm hai trình độ cao, thấp khác nhau. Ở trình độ thấp, đó là cảm xúc, tình cảm của con người. Ở trình độ cao, là sự biểu hiện bằng tri thức lý luận. Do đó sự hình thành ý thức môi trường của con người và xã hội cũng diễn ra theo quy luật nhận thức luận của V.I. Lênin: Từ trực quan sinh động đến tư duy trừu tượng và từ tư duy

trừu tượng thực tiễn. Thông thường trình độ nhận thức của con người về môi trường đến đâu, thì hình thức thể hiện hành vi của họ đến đó. Vì vậy làm thế nào để chính phủ và người dân có chính sách đúng đắn và trình độ nhận thức cao về môi trường, là một việc làm rất có ý nghĩa.

Nhận thức của con người về các yếu tố của tự nhiên và vai trò của chúng đối với sự sống của con người, sự tồn tại và phát triển của xã hội, có thể được tóm lược như sau: các yếu tố của tự nhiên không tồn tại riêng lẻ mà chúng quan hệ chặt chẽ và tác động lẫn nhau tuân theo quy luật. Đó là quy luật điều chỉnh hoạt động của chu trình sinh học trong sinh quyển. Toàn bộ sinh quyển cũng như từng hệ sinh thái tồn tại và vận động theo nguyên tắc: tự tổ chức, tự điều chỉnh, tự bảo vệ, tự làm sạch. Trong đó mỗi yếu tố có vai trò và nhiệm vụ rất cụ thể. Ví dụ các sinh vật tự dưỡng (gồm tất cả các loại thực vật) lấy muối khoáng, nước từ đất..., oxy từ không khí, quang hợp ánh sáng từ mặt trời... để tạo ra chất hữu cơ nuôi sống chúng và nhiều động vật khác. Còn các động vật (những cơ thể dị dưỡng) một mặt chúng lấy chất hữu cơ từ thực vật cùng các chất khác trong môi trường, như: nước, oxy, các chất vi lượng... để tồn tại. Mặt khác chúng là thức ăn của nhau, một chuỗi thức ăn liên hoàn trong sinh quyển. Trong chu kì sinh học các cơ thể hoại sinh (còn gọi là cơ thể tiêu phí), gồm các vi sinh vật, nấm... chức năng của các nhóm sinh vật này là lên men tiêu hủy toàn bộ các chất thải cùng những xác chết của chúng... để tạo ra CO_2 , O_2 , H_2O các chất này lại được sinh vật khác hấp thụ để tồn tại... chu trình này cứ tiếp diễn không ngừng.

Trong chu trình này, sinh vật hoại sinh có một vai trò đặc biệt, đó là, nhờ chúng trong thiên nhiên không còn tồn đọng các chất thải

gây ô nhiễm tác động xấu đến các sinh vật khác. Nhờ chúng mà chu trình sinh học thực học thực hiện được cơ chế tuyệt diệu là tự điều chỉnh, tự làm sạch, tự bảo vệ trải qua hàng tỷ năm biến hóa, nhờ cơ chế này mà chu trình sinh học vẫn diễn tiến và không ngừng mở rộng, sự sống vẫn tồn tại và phát triển.

Con người với tư cách là một loại sinh vật đã tham gia vào chu trình sinh học của sinh quyển như bất cứ sinh thể nào khác. Để tồn tại và phát triển trước hết con người phải tuân thủ một cách nghiêm ngặt những quy luật sinh thái học, cụ thể là chu trình sinh học chỉ có như vậy hoạt động của con người mới không gây ra những hậu quả xấu đến chu trình (sinh học). Tuy nhiên nhu cầu của con người không bao giờ dừng lại ở những nhu cầu sinh lý- sinh thái thông thường như các động vật bậc thấp. Vừa là thực thể sinh học, vừa là thực thể xã hội, con người còn có nhu cầu về kinh tế- văn hóa- tinh thần. Con người bằng hoạt động thực tiễn, hoạt động xã hội đã sáng tạo ra sản phẩm, bao gồm sản phẩm vật chất và văn hóa tinh thần, từ đó xây dựng cho mình môi trường sống trong lòng tự nhiên; môi trường xã hội - nhân văn. Hoạt động sản xuất của con người liên quan trực tiếp đến việc sử dụng, khai thác, tài nguyên thiên nhiên và chính ở trong lĩnh vực sử dụng khai thác này mà mọi vấn đề phức tạp đã nảy sinh.

Hiện nay một số nước đang chuyển đổi từ kinh tế công nghiệp sang kinh tế tri thức. Các nước đang phát triển như VN và chậm phát triển lại chuyển từ kinh tế nông nghiệp sang công nghiệp. Trong đó còn một bộ phận dân cư sống trong điều kiện rất lạc hậu, đang ở trình độ tiền kinh tế nông nghiệp. Mỹ chiếm 4% dân số nhưng tiêu dùng hơn 25% tổng số nhiên liệu của thế giới. Nhật chỉ chiếm 0,3% diện tích và 2,5% dân số thế giới nhưng sử

dụng tới 410.000 robot trong tổng số 670.000 robot của thế giới. Tổng sản phẩm quốc nội (GDP) của thế giới một năm ước đạt hơn 40.000 tỷ USD, trong đó Mỹ chiếm hơn 1/3; EU ¼; Nhật 1/6. Trong khi cả ba khu vực này dân số chỉ có 600 triệu bằng 1/10 dân số thế giới. Cụ thể hơn 10% dân số giàu chiếm ¾ của cải và 90% dân số nghèo chiếm ¼ của cải còn lại. Như vậy thực trạng sản xuất và tiêu dùng của thế giới hiện nay là rất không đồng đều. Kết quả là để duy trì mức tăng trưởng và tiêu dùng cao, kể cả tiêu dùng cho sản xuất và tiêu dùng cho cá nhân ở các nước phát triển, họ đã xả vào môi trường một lượng chất thải rất lớn. Các nước nghèo để duy trì cuộc sống tối thiểu do dân số gia tăng ở ạt nhưng với trình độ sản xuất thấp ít hiểu biết, bằng mọi giá họ cũng lấy được từ môi trường một lượng tối đa tài nguyên (với những phương tiện phương pháp dẫn đến hủy diệt môi trường). Điều đó tất yếu sẽ làm cho môi trường thay đổi theo chiều hướng xấu đi. Lời cảnh báo của C.Mác về "sự từ bỏ tự nhiên là sự tha hóa lớn nhất của nhân loại" do đó vẫn còn là lời cảnh báo mang tính thời sự nóng hổi.

Để hình thành ý thức môi trường không có con đường nào khác là tuyên truyền giáo dục trong cộng đồng để mỗi thành viên, tổ chức... không chỉ hiểu được những kiến thức cơ bản về môi trường mà còn thực thi tốt nhất luật môi trường.

Nhà nước và chính quyền sở tại với tư cách là người đại diện quản lí bảo vệ môi trường sinh thái phải là người bảo vệ và thực thi Pháp luật một cách nghiêm minh. Nếu người dân có ý thức môi trường tốt, sẽ không có việc xả rác để thăm cảnh "sống trong rác, chết vùi trong rác". Nếu người bảo vệ và thực thi pháp luật nghiêm minh thì sẽ không có việc "rác công nghiệp" của thế giới tràn vào VN, để VN trở thành "bãi chứa chất thải" của thế giới ■